TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 07- 6- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - *Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hòa và ông Nguyễn Văn Thủy.

- Thư ký ghi phiên toà: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng tham gia phiên toà: Ông Đàm Công Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 07- 6 - 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 14-4-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 12-5-2022, quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/QĐST-HS ngày 27-5-2022 đối với bị cáo:

A Trường; tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/6/2004 tại tỉnh K; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Xê Đăng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam con ông A D và bà Y B; Chưa có vợ con; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 05 anh em; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 30/11/2021 bị uỷ ban nhân dân thị trấn P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng đối với hành vi gây rối trật tự công cộng mà có mang theo vũ khí thô sơ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo A Tr*** : Bà Đặng Thị Kim Nguyệt – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K. Có mặt

- ***Người giám hộ cho bị cáo A Tr***: Bà YB; Địa chỉ: Tổ dân phố 5 thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K. Có mặt

- ***Người bị hại***: Anh A D; địa chỉ: Thôn Gi I, xã S, huyện Ng, tỉnh K. Có mặt

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông A Kh, anh A B, anh A H, (đều có đơn xin xét xử vắng mặt) anh A Ph (vắng mặt) ; Cùng địa chỉ: Thôn GI, xã S, huyện Ng, tỉnh K.

+ Bà YB (có mặt), chị Y Q (có mặt); Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 5 thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K.

+ Anh A Ph; Người giám hộ cho anh A Ph là ông Nguyễn Văn Đ – Tổ trưởng tổ dân phố 5, thị trấn P (vắng mặt); Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K;

- ***Người làm chứng***:

+ Anh A L (có đơn xin xét xử vắng mặt); Chị Y H (vắng mặt); Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/11/2021, A Tr, A L, Y Qu, Y S, Y H, Y Thường S (*cùng trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện Ng*) và một số bạn nữ (*cùng cư trú tại thôn Gi II, xã S*) ngồi nhậu mừng sinh nhật của Y Q, tại phòng khách nhà Y Qu thuộc tổ dân phố 5, thị trấn P. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cũng ngày có thêm A D, A H, A B, A H, A Ph, A Th (*cùng trú tại thôn Gi I, xã S*) đến nhậu cùng. Khi thấy nhóm bạn của Y Qu ở xã S đến thì A Tr nói với A L về nhà lấy dao đến cất dấu để phòng bị nhóm của A D đánh (*vì trước đó vào khoảng tháng 9/2021 A Tr đánh A D thì được mọi người can ngăn*). Sau khi về nhà lấy được 02 con dao, A L đưa đến cất giấu ở bụi cỏ phía trước, đối diện nhà Y Qu rồi đi vào chỗ nhậu nói cho A Tr biết chỗ cất giấu. Y H là em họ của A Tr ngồi gần nghe, biết được sự việc và sợ xảy ra đánh nhau nên đi ra chỗ A L cất giấu dao, lấy dao để nơi khác, rồi đi về nhà. Nhậu một lúc hết rượu, A B đi mua rượu về uống tiếp. Trong lúc ngồi nhậu Y Thường S sợ A Tr, A L bị đánh nên gọi điện cho A Ph (*cư trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P*) là bạn của A Tr, A L đến, khi A Ph đến thì Y Th S không nhậu nữa mà đi về nhà. A B mua rượu về, cả nhóm đang ngồi nhậu với nhau tiếp thì A B nói là bị một số thanh niên ở tổ dân phố 5 chặn đánh, A Ph hỏi A B là ai chặn đánh, A B nói không biết, nhưng do ồn nên A Ph không nghe. Cả nhóm tiếp tục ngồi nhậu đến khoảng 23 giờ 00 phút, A Pht hỏi lại A B ai là người chặn đánh , A B không trả lời. A Ph cho rằng A B xem thường mình nên A Ph đứng dậy túm cổ áo A B kéo qua đường luồng bên trong nhà xuống gian bếp hỏi tiếp, nhưng A B vẫn không trả lời liền bị A Ph dùng tay đấm vào đầu và mặt khoảng 02 đến 03 cái. Bị A

Ph đánh, A B liền dùng tay túm cổ A Ph đẩy ra rồi dùng tay đấm A Ph một cái vào mặt khiến A Ph ngã xuống. Bị A B đánh lại, A Ph nhặt lấy một nắp vung nồi ở nhà bếp ném về phía người A B, nhưng A B né tránh được nên không trúng.

Y Qu và một số người đang nhậu ở phòng khách nghe ồn ào nên chạy xuống bếp xem như thế nào thì bị nắp vung văng ra trúng vào người. Sau khi bị A Ph ném nắp nồi nhưng không trúng, A B nhặt một thanh kim loại (dạng cây xà beng tự chế) ở trong góc gian bếp định xông vào đánh A Ph, nhưng đã được A H, A L và một số người khác can ngăn, giật lấy thanh kim loại vứt đi chỗ khác. Trong lúc can ngăn A B và A Ph đánh nhau, A L bị một vật (không rõ tự va hay ai đánh trúng) va quẹt vào mí mắt dẫn đến chảy máu nên A L đi ra đường phía trước nhà đứng. Khi thấy A B dùng thanh kim loại định xông vào đánh mình, A Ph đã nhặt một viên gạch để ở dưới gầm bếp, ném về phía A B nhưng không trúng, mà trúng A H (*lúc này A H đang đứng ở phía trước A B để can ngăn*) làm A H bị chảy máu, ngã nằm xuống nền nhà, sau đó A H chạy vào phòng ngủ của Y Qu né trốn, còn A Ph chạy về nhà của mình gần đó lấy 01 con dao đến để tìm chém A B. A B khi thấy A H bị chảy máu thì hoảng sợ chạy ra ngoài, phía trước nhà Y Qu lẩn trốn.

A Tr đang nhậu ở phòng khách nghe tiếng ồn ở gian bếp thì chạy đến xem và thấy A Ph đánh nhau với A B. A Tr chạy ra ngoài để tìm nhặt đồ vật đưa vào đánh A B thì thấy A L chảy máu ở mặt chạy từ gian bếp ra đường luồng bên ngoài. Cho rằng A L bị nhóm A B đánh chảy máu nên A Tr chạy qua đường đến chỗ bụi cây chỗ A L nói cất dấu dao trước đó để tìm lấy dao nhưng không thấy (*trước đó Y H đã lấy để chỗ khác*) thì trở lại khu vực phía trước nhà Y Qu. Thấy một viên gạch ở đống cát phía trước nhà Y Qu, A Tr nhặt lên cầm vào để đánh A B. Trong lúc cầm viên gạch đi vào, A Tr nhìn thấy một con dao tự chế đang dắt ở ống xả xe mô tô exiter màu trắng (là của A Ph) liền vứt viên gạch, rồi lấy con dao trên xe đi vào khu đường luồng bên ngoài (hướng vào bếp). Thấy A Dg đang đi từ phòng bếp ra đường luồng bên ngoài rồi đi vào phòng khách, A Tr cho rằng A D là người đánh A L chảy máu nên đi theo A D vào phòng khách dơ dao lên chém hướng từ trên xuống dưới nhằm vào vai phải, phía sau người A D. Lúc này A D vừa vào bên trong phòng khách (lưng đang hướng ra cửa chính) quay đầu lại nhìn thấy A Tr đang dùng dao chém xuống. A D đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào cổ tay phải. Sau khi bị chém, A D bỏ chạy theo đường luồng trong nhà, xuống gian bếp rồi chạy vào phòng ngủ của Y Qu để trốn, còn A Tr bị Y M giật lấy con dao đưa cho Y Qu vứt ra chỗ khác. Sau đó A Tr ra chỗ A L đứng tìm A Ph nhưng không thấy.

Lúc sau, A Ph về nhà lấy dao chạy đến. Thấy xe mô tô của A Ph từ xa hướng về nhà Y Qu, A B đang ở ngoài, chạy vào phòng ngủ của Y Qu trốn. Khi đến A Ph cầm con dao đi vào phòng bếp tìm A B để chém nhưng không thấy thì đứng bên ngoài phòng ngủ của Y Qu hô gọi A B. Y Qu thấy A Ph cầm dao liền chạy đến can ngăn và lấy con dao trên tay A Ph ném đi chỗ khác. Bị Y Qu lấy dao, A Ph ra chỗ A Tr, A L đứng, nghe Y Qu nói gọi Công an đến nên cả 03 người bỏ đi về nhà của mình. Sau đó A D, A H được A Th và A B đưa đi cấp cứu, chữa trị, A H bị thương nhẹ nên tự điều trị tại nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/TgT-TTPY, ngày 11/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận đối với A D: Sẹo 1/3 dưới cẳng tay đến cổ tay bên phải kích thước trung bình: 0,2%; Gãy đầu dưới xương trụ bên phải đã kết hợp xương: 0,8%; Vết thương đứt động mạch cẳng tay bên phải đã phẫu thuật khâu nối kết quả tốt không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới: 0,5%; Tổn thương nhánh thần kinh trụ cẳng tay bên phải: 13%; Đứt gân gấp ngón 3,4,5 bàn tay bên phải đã phẫu thuật khâu nối phục hồi tốt, tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sẹo phần mềm. tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của A D là 25,48% làm tròn là 25% (Hai mươi lăm phần trăm).

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 12-4-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã truy tố đối với bị cáo A Tr về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ " *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại,*và đề nghị bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ *người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*" theo điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, áp dụng Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Buộc bị cáo phải nộp án phí; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bà Yb và bị hại: Bà YB tiếp tục bồi thường số tiền là 14.000.000đ vào ngày 30/11/2022.

- Tại phiên tòa bị cáo A Tr thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị hại bị thương tích là 25% sức khỏe, sau khi sự việc xảy ra bị cáo nhờ mẹ là bà YB đưa tiền để bồi thường cho bị hại, số tiền là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng), bị hại và bị cáo, bà Y Br đã thỏa thuận về mức bồi thường là 30.000.000đ, bà YBr tiếp tục bồi thường cho anh A D số tiền là 14.000.000đ vào ngày 30/11/2022. Bị cáo và bị hại đều nhất trí với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/TgT-TTPY, ngày 11/01/2022 của trung tâm pháp y tỉnh K.

- Người bị hại là anh A D khai: Không có ý kiến gì với mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tiền đền bù thiệt hại về sức khỏe của bà Y Br (mẹ bị cáo) bồi thường số tiền 16.000.000đ,

nên bị hại yêu cầu bà YBr tiếp tục bồi thường số tiền là 14.000.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Y Br trình bày: Bị cáo là con tôi, đã nhờ tôi bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, nên tôi đã bồi thường 16.000.000đ, tôi sẽ tiếp tục bồi thường cho A D số tiền là 14.000.000đ vào ngày 30/11/2022. Gia đình tôi rất khó khăn, chồng tôi bị tai nạn. Tôi xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho con tôi.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông A Kh trình bày: Tôi nhất trí về thỏa thuận của con tôi vì cháu đã đủ 18 tuổi, tôi không yêu cầu gì thêm.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh A H và anh A B trình bày tại hồ sơ vụ án đúng như bản cáo trạng đã miêu tả, do bị thương nhẹ nên tự điều trị nên anh A H và anh A B từ chối giám định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Y Qu; Anh A Ph trình bày tại hồ sơ vụ án các tình tiết và nội dung đúng như bản cáo trạng đã miêu tả.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh A Ph đã đi khỏi địa phương nên cơ quan điều tra Công an huyện Ng không lấy được lời khai của A Ph.

- Người làm chứng: Anh A L; Chị Y H trình bày tại hồ sơ vụ án các tình tiết và nội dung đúng như bản cáo trạng đã miêu tả.

-Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Kim Ngt trình bày: Thống nhất quan điểm của đại diện VKS về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cha mẹ thiếu quan tâm giáo dục, khi phạm tội là người chưa thành niên, khi đánh A D không có chủ đích. Bị hại vết thương đang dần hồi phục. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc tự thỏa thuận tiếp tục bồi thường giữa bà YB và bị hại và áp dụng tình tiết thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]**Về hành vi quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo**: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/11/2021, A Tr, A L, Y Qu, Y S, Y H, Y Thường S (cùng trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P) và một số bạn nữ (cùng trú tại thôn Gi II, xã S) ngồi nhậu mừng sinh nhật của Y Qu, tại nhà Y Qu, thuộc tổ dân phố 5, thị trấn P. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày có thêm A D, A H, A B, A H, A Ph, A Th (cùng trú tại thôn Gi, xã S) đến nhậu cùng. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, A Ph, A B xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau tại gian bếp nhà Y Qu. A Tr đang nhậu ở phòng khách nghe tiếng ồn ở gian bếp thì chạy đến xem và thấy A Ph đánh nhau với A B. A Tr chạy ra ngoài để tìm nhặt đồ vật đưa vào đánh A B thì thấy A L chảy máu ở mặt chạy từ gian bếp ra đường luồng bên ngoài. Cho rằng A L bị nhóm A B đánh chảy máu nên A Tr chạy đến chỗ bụi cây mà A L cất dấu dao trước đó để tìm lấy dao nhưng không thấy (Y H đã lấy dao để chỗ khác) thì qua đường trở lại khu vực phía trước nhà Y Qu, thấy một viên gạch ở đống cát phía trước nhà Y Qu, A Tr nhặt lên cầm vào để đánh A B. Trong lúc cầm viên gạch đi vào, A Tr nhìn thấy một con dao tự chế đang dắt ở ống xả xe mô tô exiter màu trắng (là của A Ph) liền vứt viên gạch, rồi lấy con dao trên xe đi vào khu đường luồng bên ngoài (hướng vào bếp). Thấy A D đang đi từ phòng bếp ra đường luồng bên ngoài rồi đi vào phòng khách, A Tr cho rằng A D là người đánh A L chảy máu nên đi theo A Dũ vào phòng khách dơ dao lên chém hướng từ trên xuống dưới nhằm vào vai phải, phía sau người A D. Lúc này A D vừa vào bên trong phòng khách (lưng đang hướng ra cửa chính) quay đầu lại nhìn thấy A Tr đang dùng dao chém xuống. A D đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào cổ tay phải. Sau khi bị chém, A D bỏ chạy theo đường luồng trong nhà, xuống gian bếp rồi chạy vào phòng ngủ của Y Qu để trốn, còn A Tr bị Y M giật lấy con dao đưa cho Y Qu vứt ra chỗ khác. Sau đó A D được đưa đi cấp cứu, chữa trị. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của A D là 25% (Hai mươi lăm phần trăm).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện lỗi cố ý xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại. Trong vụ án này, giữa bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn, nhưng bị cáo dùng dao chém anh A D, thể hiện dùng hung khí nguy hiểm, có tính côn đồ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Chính vì vậy bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] **Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ**: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy

tố – xét xử, bị cáo thể hiện "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Sau khi tội phạm xảy ra bị cáo nhờ mẹ là Y B bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] **Về áp dụng hình phạt**: Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ về hành vi phạm tội của mình. Trước khi phạm tội bị cáo có một tiền sự, có nhân thân xấu. Tại lần phạm tội này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 BLHS, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, dùng hung khí nguy hiểm, mang tính côn đồ. Xét về nhân thân, về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết định khung hình phạt, về độ tuổi của bị cáo thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo vì các biện pháp khác sẽ không đủ răn đe, phòng ngừa, giáo dục bị cáo. Khi phạm tội bị cáo ở độ tuổi 17 năm 04 tháng 25 ngày nên bị cáo là vị thành niên phạm tội, cần áp dụng các điều luật của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về điều luật, hình phạt tù giam và mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, về mức hình phạt, kể cả đề nghị của người bào chữa cho bị cáo để Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc ra một mức hình phạt phù hợp, vì vậy nên áp dụng điểm a,i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi bị cáo gây ra với đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[5] **Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo**: Thống nhất quan điểm của đại diện VKS về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc tự thỏa thuận tiếp tục bồi thường giữa bà YBr và bị hại là 14.000.000đ và áp dụng tình tiết thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế có kích thước chiều dài tổng thể 63 cm, lưỡi dao bằng kim loại (đã bị ghỉ màu) có chiều dài 43 cm, mũi dao nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao 6,5 cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ dài 20 cm, bên ngoài được quấn bằng băng keo màu đen; 01 (một) con dao tự chế có kích thước chiều dài tổng thể 64,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại (đã bị ghỉ màu) có chiều dài 50 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 03 cm, cán dao bằng gỗ dài 14,5 cm, bên ngoài được quấn bằng băng

keo màu đen; 01 (một) viên gạch hình hộp (loại gạch 6 lỗ), có kích thước là (17,5x11,5x8) cm. gạch màu nâu đỏ, bị bể một góc; 01 (một) thanh kim loại có chiều dài 88cm, một đầu thanh kim loại là hình tròn, đường kính 02 cm, còn một đầu là hình dẹp, có chiều rộng 02 cm, chiều dài 09 cm.

[7] **Về trách nhiệm dân sự**: Trong quá trình điều tra, giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận: Bà YBg nhận bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng thay bị cáo A Tr. Đến nay bà YB đã bồi thường số tiền 16.000.000đ, bà Ybr tiếp tục bồi thường số tiền 14.000.000đ vào ngày 30/11/2022. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ công nhận sự thỏa thuận trên.

[8] **Những vấn đề khác**: Đối với hành vi của A Pht đấm vào đầu, mặt A B, rồi tiếp tục lấy một viên gạch ném về phía A B, nhưng lại trúng vào mặt A H, gây vết thương chảy máu ở mặt A H (ngày 04/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của A H nhưng A H từ chối giám định thương tích do vết thương nhẹ, nay đã hoàn toàn bình phục. A B cũng từ chối giám định thương tích do vết thương nhẹ). Sau đó A Phuyệt chạy về nhà lấy 02 con dao đến nhà Y Qu để tìm A B gây thương tích, tuy nhiên khi đến nhà Y Qu đã được Y Qu can ngăn và lấy con dao ném đi chỗ khác.

Đối với hành vi của A L sau khi nghe A Tr nói về lấy dao đến để phòng thân, đã chủ động về nhà lấy 02 con dao tự chế đến cất dấu ở bụi cỏ phía trước nhà chị Y Qu, sau đó đã bị Y H lấy cất giấu chỗ khác. Những con dao A L mang đến không được A Tr sử dụng vào quá trình phạm tội và quá trình A Tr chém A D thì A L không có bất cứ hành động giúp sức nào, do đó không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với A L.

Đối với hành vi của A B: Khi bị A Pht đánh thì A B cũng dùng tay đánh lại A Ph vào mặt một cái.

Đối với hành vi của A Ph: Theo lời khai của bị cáo A Tr và những người làm chứng và qua xác minh thì bị cáo A Tr lấy con dao trên xe mô tô loại Exciter màu trắng của A Ph (sinh 2002, cư trú tại Thôn Gi 1, xã S, huyện Ng, tỉnh K) đang dựng phía trước nhà Y Qu. Sau khi sự việc xảy ra A Ph đã đi khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ng đã xác minh, tuy nhiên đến nay không biết A Ph đang ở đâu nên không thể tiến hành lấy lời khai.

Hành vi của A L, A Ph, A B không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là có cơ sở.

[9] **Về án phí**:. Bị cáo A Tr phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng).* Về án phí Dân sự sơ thẩm: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được số tiền bồi thường, chỉ yêu cầu Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên bị cáo không phải chịu tiền án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a,i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1.Tuyên bố bị cáo A Tr phạm tội " ***Cố ý gây thương tích*** "

Xử phạt A Tr 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; 106; 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a, điểm f khoản 1 Điều 23 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế có kích thước chiều dài tổng thể 63 cm, lưỡi dao bằng kim loại (đã bị ghỉ màu) có chiều dài 43 cm, mũi dao nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao 6,5 cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ dài 20 cm, bên ngoài được quấn bằng băng keo màu đen; 01 (một) con dao tự chế có kích thước chiều dài tổng thể 64,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại (đã bị ghỉ màu) có chiều dài 50 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 03 cm, cán dao bằng gỗ dài 14,5 cm, bên ngoài được quấn bằng băng keo màu đen; 01 (một) viên gạch hình hộp (loại gạch 6 lỗ), có kích thước là (17,5x11,5x8) cm. gạch màu nâu đỏ, bị bể một góc; 01 (một) thanh kim loại có chiều dài 88cm, một đầu thanh kim loại là hình tròn, đường kính 02 cm, còn một đầu là hình dẹp, có chiều rộng 02 cm, chiều dài 09 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-4-2022 giữa Công an huyện Ng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng).

3. Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 357, Điều 468, của Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận số tiền bà YB tiếp tục bồi thường thiệt hại cho anh A D là 14.000.000 đ (mười bốn triệu đồng) vào ngày 30/11/2022. Khi anh A D có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà YB không bồi thường thì phải chịu lãi là 10%/năm/ số tiền chậm thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo A Tr phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được số tiền bồi thường, chỉ yêu cầu Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên bị cáo không phải chịu tiền án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07 - 6-2022), bị cáo; bị hại, có quyền kháng cáo bán án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND t. K;
- VKSND tỉnh;
- VKSND h. Ng;
- Công an h. Ng;
- Chi cục THADS h. Ng;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh